TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÔNG** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 10 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÔNG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Thược.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Đắc Tính.

Ông Bùi Quang Tý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đổi - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh S, sinh năm 1976, tại HP, NĐ, H; nơi cư trú: Thôn HS, xã HP, huyện NĐ, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): Chưa qua trường lớp nào; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh T, sinh năm 1944 và bà Hồ Thị C, sinh năm 1954; có vợ Đoàn Thị Kim C (N) và 02 con, con lớn nhất 08 tuổi con nhỏ nhất 03 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 04/4/2018 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm 12, xã HT, huyện HN, tỉnh NA. Vắng mặt. (Ngày 17/5/2018 anh Nguyễn Hữu M đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Huỳnh T, sinh năm: 1944. Có mặt.

+ Anh Huỳnh T1, sinh năm: 1973. Có mặt.

+ Chị Đoàn Thị Kim C (N), sinh năm: 1988. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1979 cư trú tại xã HT, huyện HN, tỉnh NA, tạm trú tại xã HP, huyện NĐ, tỉnh H là công nhân làm đường La S - Túy Loan có quan hệ tình cảm với vợ của mình là chị Đoàn Thị Kim C (N).

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 03/3/2018 sau khi đi uống rượu về, Huỳnh S thấy anh Nguyễn Hữu M đang nằm ngủ tại phòng của nhà xây chống bão nhà mình, S gọi anh M dậy và trói tay phải, chân trái của anh M bằng sợi dây xích sắt và khóa lại bằng ổ khóa. Sau đó, S bỏ ra ngoài ngồi thì thấy anh M đi ra, sợ anh M bỏ chạy nên S đã điện thoại cho anh Huỳnh T1 (Anh trai của S), khi anh Huỳnh T1 đến thì S yêu cầu anh M vào lại phòng của nhà xây chống bão để nói chuyện, khi đi vào gồm có anh Nguyễn Hữu M, anh Huỳnh T1, ông Huỳnh T(Bố của S) và bị cáo Huỳnh S. Tại đây, Huỳnh S nhờ anh Huỳnh T1 trói anh Nguyễn Hữu M lại nhưng anh Huỳnh T1 không đồng ý nên S đã tự tay trói anh M và khóa lại bằng 02 ổ khóa. Tiếp đến S dùng tay, chân và đùi gỗ đánh vào người anh M đồng thời yêu cầu anh M khai nhận việc có quan hệ tình cảm với chị Đoàn Thị Kim C (N) nhưng anh Nguyễn Hữu M không thừa nhận. Thấy S đánh anh M thì ông Huỳnh Tvà anh Huỳnh T1 vào can ngăn không cho S đánh nữa. Sau đó, Huỳnh S lấy điện thoại của vợ ra mở đoạn ghi âm cuộc nói chuyện giữa anh Nguyễn Hữu M với chị Đoàn Thị Kim C (N), lúc này anh M mới quỳ gối xin lỗi cả 03 người (ông T, anh T1 và S), sau khi anh M thừa nhận có điện thoại nói chuyện tình cảm với vợ của S, thì S định ra ngoài lấy giấy bút để anh M viết cam đoan là không tán tỉnh vợ của S nữa, đúng lúc này thì vợ của S về đến nhà và đòi vào trong để xem nhưng S không cho vào và lấy dây thép buộc cửa lại. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, sau khi nhận tin báo công an Điều tra huyện NĐ đến giải cứu anh Nguyễn Hữu M thì sự việc mới kết thúc.

Quá trình điều tra và khám nghiệm hiện trường, cơ quan Điều tra công an huyện NĐ đã thu giữ 01 sợi dây xích sắt màu trắng dài 1,40cm trên dây xích có 03 ổ khóa (02 ổ hiệu YOFI, 01 ổ hiệu Việt Nhật) và 01 đùi gỗ tròn (cán rựa cũ) dài 0,59cm, 02 đầu có khoanh kim loại bọc bên ngoài, có đường kính 03cm.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS-NĐ ngày 22/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ tỉnh H truy tố bị cáo Huỳnh S về tội: "Bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật" quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại cơ quan Điều tra bị hại anh Nguyễn Hữu M khai: Qua sự việc trên, anh Nguyễn Hữu M chỉ yêu cầu cơ quan Điều tra xử lý bị cáo về hành chính chứ không yêu cầu xử lý bị cáo về hình sự đồng thời không có khiếu nại gì.

Ngày 17/5/2018 bị hại anh Nguyễn Hữu M có đơn xin xét xử vắng mặt và đơn xin từ chối giám định tỷ lệ thương tích đồng thời cũng không yêu cầu bị cáo Huỳnh S phải bồi thường một khoản nào cả.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 157; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Huỳnh S từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 sợi dây xích sắt màu trắng dài 1,40cm trên dây xích có 03 ổ khóa (02 ổ hiệu YOFI, 01 ổ hiệu Việt Nhật) và 01 đùi gỗ tròn (cán rựa cũ) dài 0,59cm, 02 đầu có khoanh kim loại bọc bên ngoài, có đường kính 03cm.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng và mong Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 03 tháng 3 năm 2018 do nghi ngờ anh Nguyễn Hữu M có quan hệ tình cảm với chị Đoàn Thị Kim C (N) là vợ của bị cáo Huỳnh S, nên sau khi đi uống rượu về thấy anh Nguyễn Hữu M đang ngủ ở nhà mình, bị cáo S đã lấy sợi dây xích sắt và 02 ổ khóa để trói tay phải, chân trái của anh M lại và dùng tay, chân, đùi gỗ đánh vào người anh M. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền tự do thân thể, dân chủ của công dân được Hiến pháp và pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Với những hành vi nêu trên, bị cáo đã phạm vào tội "Bắt giữ người trái pháp luật" quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NĐ truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Huỳnh S không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Trong quá trình điều tra,

truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặt khác, bị cáo không biết chữ, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình và con của bị cáo đang còn nhỏ. Hơn nữa, trong vụ án này, lỗi một phần cũng do người bị hại đã có quan hệ tình cảm không đúng mức với vợ của bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, sau khi cân nhắc tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục là đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa C cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 sợi dây xích sắt màu trắng dài 1,40cm trên dây xích có 03 ổ khóa (02 ổ hiệu YOFI, 01 ổ hiệu Việt Nhật) và 01 đùi gỗ tròn (cán rựa cũ) dài 0,59cm, 02 đầu có khoanh kim loại bọc bên ngoài, có đường kính 03cm.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ngày 17/5/2018 bị hại anh Nguyễn Hữu M có đơn xin từ chối giám định tỷ lệ thương tích đồng thời cũng không yêu cầu bị cáo Huỳnh S phải bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh S phạm tội "Bắt giữ người trái pháp luật". Xử phạt bị cáo Huỳnh S 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh S cho Uỷ ban nhân dân xã HP, huyện NĐ, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 sợi dây xích sắt màu trắng dài 1,40cm trên dây xích có 03 ổ khóa (02 ổ hiệu YOFI, 01 ổ hiệu Việt Nhật) và 01 đùi gỗ tròn (cán rựa cũ) dài 0,59cm, 02 đầu có khoanh kim loại bọc bên ngoài, có đường kính 03cm.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh S phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- VKSND huyện NĐ;
- Điều tra CA huyện NĐ;
- THAHS CA huyện NĐ;
- THADS huyện NĐ;
- UBND xã HP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA; án văn.

Hồ Minh Thược